

Bản án số: 33/2022/HS-PT
Ngày 13/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình, bà Nguyễn Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án ND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLPT-HS ngày 23/02/2022 đối với các bị cáo Trần Văn Ngọc, Hồ Công Dũng do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 136/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn N, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Công Đ và bà Nguyễn Thị S, có vợ là chị Hoàng Thị H và 3 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2000 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 2002 xuất ngũ về địa phương, ngày 21/02/2006 bị Công an huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 22/3/2010 bị Công an huyện H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 02/9/2021 đến ngày 08/9/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

2. Hồ Công D, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn 12/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Hồ S và bà Đặng Thị N (đều đã chết), ông S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng, bà Nhường được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1997 tham gia quân đội đến năm 1998 xuất ngũ về địa phương, ngày 06/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 1 năm 6 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 3 năm về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 06/10/2019.

Bị tạm giữ từ ngày 02/9/2021 đến ngày 08/9/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên tòa*).

Luật sư bào chữa cho bị cáo D: Ông Phạm H - Luật sư, Văn phòng luật sư P, địa chỉ: xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình, (*xin vắng mặt*).

Trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Thị H1, Phạm Quang L, Trần Thế H2, Hà Quang V, do không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02/9/2021 gia đình bà Vũ Thị H3 ở thôn L, xã T, huyện H đi vắng, không khóa cửa và cổng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Trần Thị H1 là con dâu bà H3 đến bán đồ ăn trước cửa nhà bà H3 thì Trần Văn N, Hồ Công D, Trần Thế H2 đến chơi. Sau đó H1, D, H2, N rủ nhau vào gian nhà kho của gia đình bà H3 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” bằng bộ bài Tú lơ khơ có sẵn tại gian nhà kho trên chiếc chiếu trải sẵn từ trước ở giữa nhà. Cả nhóm quy định mức đánh thấp nhất là 20.000đ/1 ván, tổ thêm tùy người chơi. Sau đó, Hà Quang V, Nguyễn Văn Q và Phạm Quang L ở cùng thôn đến tham gia đánh bạc. Mọi người thống nhất mỗi người bỏ ra 20.000 đồng, tổng là 140.000đ để ở chiếu, mục đích đưa cho bà H3 nhưng bà H3 không biết việc này. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trên chiếu 6.730.000đ, 1 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, thu trên người các bị cáo 6.500.000đ. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 13.230.000đ.

Bản án sơ thẩm số 136/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Văn Q, Trần Thị H1, Phạm Quang L, Hồ Công D, Trần Thế H2 và Hà Quang V phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 02/9/2021 đến ngày 08/9/2021)

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Công D 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 02/9/2021 đến ngày 08/9/2021).

Bản án xử phạt các bị cáo khác: Trần Thị H1 9 tháng tù, Trần Thế H2 9 tháng tù, Nguyễn Văn Q 8 tháng tù, Phạm Quang L 8 tháng tù, Hà Quang V 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 16 tháng. Phạt bổ sung mỗi bị cáo N, Q, H1, L, D, H2 và V 5.000.000đ sung vào quỹ Nhà nước. Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/01/2022 các bị cáo Trần Văn N, Hồ Công D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn N, Hồ Công D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo.

Luật sư gửi bài bào chữa cho bị cáo D trình bày: Bị cáo D thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo D có truyền thống cách mạng, bị cáo có bố và mẹ được Nhà nước tặng thưởng huy chương, có bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo là người trực tiếp chăm sóc bà đến khi qua đời, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc nhỏ, tổng số tiền các bị cáo đánh bạc không lớn, đề nghị Tòa cho bị cáo D được hưởng án treo, bảo đảm tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo N, D được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm và gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo Trần Văn N, Hồ Công D khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã tuyên. Tuy các bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm, song mức phạt thấp, thời gian đã lâu, nay các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc nhỏ, (N 3.700.000đ, D 500.000đ), tổng số tiền đánh bạc không lớn (13.230.000đ) các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải, cả hai bị cáo đều có thời gian phục trong quân đội, bị cáo Dũng có bố và mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng huy chương, do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Trần Văn N 9 tháng tù, Hồ Công D 9 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo D xuất trình giấy chứng nhận có bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, các bị cáo đã nộp khoản tiền phạt 5 triệu đồng và tiền án phí hình sự sơ thẩm, chính quyền nơi các bị cáo cư trú đều đề nghị Tòa xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần sửa bản án sơ thẩm về việc chấp hành hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền sở tại cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được chấp nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; Sửa bản án sơ thẩm số 136/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với các bị cáo kháng cáo, cụ thể:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, 13/5/2022 về tội đánh bạc.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 50, 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Công D 9 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, 13/5/2022 về tội đánh bạc.

Giao các bị cáo Trần Văn N và Hồ Công D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; Các bị cáo Trần Văn N, Hồ Công D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/5/2022.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra Cơ quan thi hành án hình sự Viện kiểm sát Tòa án huyện H, Thái Bình
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hành chính tư pháp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Lưu Toàn Nghĩa